

Số: 119/2022/QĐST-HNGĐ

Tp Cao Lãnh, ngày 12 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 118/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Nguyễn Phạm Thanh P, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 15, khóm Thới Hòa, thị trấn N, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

2/ Nguyễn Thị Thúy D, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số nhà 830, đường Cái Sao, Tổ 18, Khóm 2, Phường Đ, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh P và chị D kết hôn vào ngày 12/8/2012, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường Đ, thành phố Cao Lãnh theo giấy chứng nhận kết hôn số 06/KH cấp ngày 25/01/2013.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Về sau, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh P và chị D đã sống ly thân từ tháng 10/2021 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng có tìm cách hàn gắn lại tình cảm nhưng không thành. Anh P và chị D nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay, anh Nguyễn Phạm Thanh P và chị Nguyễn Thị Thúy D yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Phạm Thanh P và chị Nguyễn Thị Thúy D thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Thảo T, sinh ngày 20/02/2013. Hiện con chung đang sống với chị D. Khi ly hôn, anh P và chị D thống nhất giao con chung Nguyễn Thảo T, sinh ngày 20/02/2013 cho chị Nguyễn Thị Thúy D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng (Theo nguyện vọng của con chung Nguyễn Thảo T, sinh ngày 20/02/2013 muốn sống với mẹ khi cha mẹ ly hôn), anh P không cấp dưỡng nuôi con chung, do chị D không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung: Anh P và chị D trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh P và chị D trình bày không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Phạm Thanh P và chị Nguyễn Thị Thúy D.

- Về con chung: Anh Nguyễn Phạm Thanh P và chị Nguyễn Thị Thúy D thống nhất giao con chung Nguyễn Thảo T, sinh ngày 20/02/2013 cho cho chị Nguyễn Thị Thúy D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh P không cấp dưỡng nuôi con chung, do chị D không yêu cầu (Hiện con chung Nguyễn Thảo T đang sống với chị D).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh P và chị D trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh P và chị D trình bày không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Phạm Thanh P và chị Nguyễn Thị Thúy D tự nguyện chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011342 ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường Đ, thành phố Cao Lãnh; Số 06/KH ngày 25/01/2013.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ